

CÔNG TY CỔ PHẦN WAI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN WAI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WAI VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WAI VIET NAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108667310

3. Ngày thành lập: 26/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 45 ngõ 219/27 phố Lâm Du, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4530(Chính)
3.	Khai thác thủy sản biển	0311
4.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
5.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
6.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
7.	Khai thác muối	0893
8.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
9.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
10.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
11.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (loại nhà nước cho phép)	1079
12.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
13.	Sản xuất giày, dép	1520

14.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sao chép bản ghi các loại	1820
18.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
19.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
20.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
21.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
22.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
23.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn thuốc	4649
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
29.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
30.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
31.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
32.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm)	3290
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình điện	4221
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Phá dỡ	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
50.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
51.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
53.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
54.	Bán buôn thực phẩm	4632
55.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
56.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
57.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
58.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
59.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
60.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
62.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
63.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
64.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
65.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
66.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
67.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

68.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
69.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
70.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
71.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ vàng nguyên liệu và vàng miếng)	4789
72.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
74.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
75.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
76.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
77.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
78.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
79.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
80.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
81.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
82.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
83.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
84.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
85.	Cơ sở lưu trú khác	5590
86.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
87.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
88.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
89.	Đại lý du lịch	7911

90.	Điều hành tua du lịch	7912
91.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
92.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8531
93.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8532
94.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp	8533
95.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
96.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
97.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
98.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
99.	Bốc xếp hàng hóa	5224
100.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
101.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
102.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
103.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC HUẤN	Số 106A-A4 Tổ 27 Thượng Thanh, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	012065144	
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000		

2	PHẠM DIỆU THU	Số 106A-A4 Tổ 27 Thượng Thanh, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	102.000	1.020.000.000	34,000	001186023175	
			Tổng số	102.000	1.020.000.000	34,000		
3	TÓNG VĂN TRƯỜNG	Khu Thượng Đồng, Phường Vạn An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	125052248	
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM DIỆU THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/09/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001186023175

Ngày cấp: 19/07/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 106A-A4 Tổ 27 Thượng Thanh, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P 301 Tòa 12-3 Khu Đô Thị Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội